

MỤC LỤC

- [1. Qui tắc chung](#)
- [2. Form](#)
- [3. Class](#)
- [4. Xử lý Exception](#)
- [5. Quy tắc đặt tên biến](#)
- [6. Nguyên tắc](#)

CODING CONVENTION

1. Quy tắc chung

- Tên các biến (trừ hằng số) đều viết bằng chữ thường, phân cách các từ bằng dấu gạch dưới
- Dùng biến cục bộ có dạng là v <KieuBien> <TenBien>.

Example: v **str** ten sinh vien

Chú ý phải thật dễ hiểu, dùng càng nhiều biến cục bộ càng tốt.

- Member cho class bắt đầu bằng m_ : m_<KieuBien>_<TenMember>
- Nếu cần dùng nhiều giá trị cho một loại giá trị nào đó thì dùng Enum
- Biến cho hàm/thủ tục
tham số vào: ip <KieuBien> <TenThamSo>

Example: ip **str** mark result

tham số ra: io_<KieuBien>_<TenThamSo>

- Các Library Class và Form class đều phải được chia thành các Region cho dễ hiểu. Cụ thể là 5+ vùng

#Region Public interface: các phương thức, hàm public ra bên ngoài

#Region Data Structure: Các cấu trúc dữ liệu tự định nghĩa VD: Enum, Classong,

...

#Region Members : chứa các biến của class, tên biến bắt đầu bằng m_

#Region Private methods : các phương thức, hàm nội bộ bên trong hàm

Cuối cùng là vùng các Events, tức các sự kiện của Form.

Tất cả các region thường được đặt theo thứ tự như bảng sau. Các thủ tục bắt sự kiện thì có thể không cần phải để vào trong region

(Chú ý: các thủ tục bắt sự kiện phải ngắn gọn. Nếu dài thì phải viết private method để thực hiện xử lý sự kiện đó).

STT	Tên Region	Diễn giải
1	Public Interface	Vùng chứa các hàm trong public interface
2	Data Structure	Vùng khai báo các cấu trúc của dữ liệu thuộc form làm việc như enum, hay inner class... . VD: enum của số thứ tự các cột của grid thuộc form.
3	Members	Vùng khai báo các biến có phạm vi class (sử dụng các biến có phạm vi lớp càng ít càng tốt)
4	Private Methods	Vùng chứa các private method của class

2. Form

- Tên Form: f### <TenForm>

Example:	f003 tu dien
----------	--------------

- Tên Form DataEntry: f### <TenForm> DE,

Example:	f003 tu dien de
----------	-----------------

- Caption của cửa sổ phải bắt đầu bằng số: F###-<Tên màn hình>, ví dụ

Example:	F005 - Quan ly tu dien
----------	------------------------

stt	Tên thành viên	Từ số	Đến số
1	Nguyễn Danh Tú	100	199
2	Vũ Trung Đức	200	299
3	Nguyễn Trọng Quyết	300	399
4	Đặng Văn Tòng	400	499
5	Nguyễn Thanh Tuyền	500	599
6			

- **KHÔNG** nên gọi form khác bằng cách gọi trực tiếp: v_calledform.ShowDialog
Và nên gọi qua public interface

- Các phím nóng bao gồm

F1 = Help

F2 = Sửa dữ liệu

F5 = Refresh

Ctrl+S = Chấp nhận (Ok)

ESC = Hủy bỏ(Cancel), Không(No), hoặc Thoát (Exit) (trừ màn hìn yes-no-cancel)

Nếu dùng những trường hợp khác yêu cầu có thảo luận với nhóm.

Tên của các control trên form:

Đối tượng	Tên
Push Button	m cmd <Tên>
Combobox	m cbo <Tên>

Text Field	m txt <Tên>
Flex Grid	m fg <Tên>
Datagrid	m dg <Tên>
TreeView	m trv <Tên>
Listbox	m lst <Tên>
Checkbox	m chk <Tên>
Label	m lbl <Tên>
Status Bar	m sbr <Tên>
ImageBox	m img <Tên>
Radio Button	m rdb <Tên>
NumericUpDown	m nud <Tên>
Panel Control	m pnl <Tên>
Tab Control	m tab <Tên>
Tab Page Control	m tpg <Tên>

3. Class

Các class đều bắt đầu bằng tiếp đầu ngữ C và có đánh số ở cuối

Example: Csystem 301

4. Xử lý Exception

- Các process ngoài cùng (tức là các Event handle) đều phải nằm trong Structured Exception Handler Block (Try-Catch)

- Cách xử lý Database Exception

```
try{
    ...
}
catch (Exception v_e){
    .....
    throw v_e;
}
```

5. Quy tắc đặt tên biến

Tên biến gồm:

<Phạm vi (cách sử dụng)> <kiểu dữ liệu> <TenBien>

Example

v_str_ten_sinh_vien: biến cục bộ kiểu string dùng để lưu tên SV

Phạm vi (cách sử dụng)	Diễn giải
m	Biến toàn cục (member của class)
v	Biến cục bộ (trong function hoặc sub)
c	Constant
ip	Tham số input (byval)
io	Tham số output (byref)

Kiểu dữ liệu	Diễn giải
i	Integer
dc	Decimal
str	String
db	Double
dat	Date
us	US object
ds	Dataset
dt	Datatable
dr	Datarow
dv	Dataview
drv	DatarowView

6. Nguyên tắc

- Nếu code không đúng convention thì bằng giá nào cũng phải code lại.
- Phải refactoring đến mức dễ hiểu nhất, đơn giản nhất.
- Không chấp nhận ≥ 2 đoạn code giống nhau trong một class, form.
(đoạn code giống nhau được phát hiện do người lập trình, hoặc thành viên khác của nhóm và cùng đồng ý).
- Tên sai chính tả, tên dễ gây hiểu lầm phải được sửa nếu có ít nhất 1 ít kiến và cùng đồng ý.
- CodeReview sẽ được tổ chức 1 lần 1 tuần.